

Bản án số: **66/2021/HS-ST**  
Ngày 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ma Thị Tuyết Mai.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Hà Linh

2. Ông Vũ Ngọc Lâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Ly Củi T;** sinh ngày 08/02/2003, tại huyện X, tỉnh H.

Nơi cư trú: Thôn N, thị trấn C, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ly Củi T1, sinh năm 1973; mẹ đẻ: Vàng Thị R, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2021 đến nay (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang cử:** Bà Hà Minh Phương - Luật sư Văn phòng Luật sư Minh Phúc, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

**- Bị hại:** Anh Lù Sào D, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện X, tỉnh H (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ly Cui T và Lù Sào D là chỗ quen biết nhau. Khoảng 08 giờ ngày 12/7/2021, T và D gặp nhau tại quán nước khu ngã ba đường Bắc Quang đi huyện Xín Mần, trong khi ngồi nói chuyện biết anh D hiện đang làm thuê tại vườn cam của ông Trịnh Thanh B (thuộc thôn Ngòi Sen, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang), T hỏi anh D có việc gì làm không giới thiệu cho T làm với, anh D đồng ý. Sau đó anh D điều khiển xe mô tô BKS 28V1-0053 (xe của anh D) chở T về lán trồng vườn cam tại thôn Ngòi Sen, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, 02 người ăn cơm trưa và nghỉ ngơi tại lán. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh D đi phun thuốc cho cam, lúc này tại lán chỉ có một mình T, quan sát thấy xe mô tô BKS 28V1-0053 của anh D để dưới gầm cầu thang lên xuống lán, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T đi đến bật chìa khóa điện, khởi động xe rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà tại huyện X, tỉnh H. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày anh D đi làm về lán không thấy xe mô tô và T, sau khi tìm kiếm không thấy, nghi ngờ T trộm cắp xe mô tô nên anh D đã đến tố giác sự việc với Công an xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên.

Sáng ngày 13/7/2021, T đem chiếc xe mô tô BKS 28V1-0053 đến bán cho cửa hàng mua bán xe máy cũ tại thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần, khi đang trao đổi bán xe thì T bị Công an thị trấn Cốc Pài, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang phát hiện, lập biên bản và chuyển vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS, ngày 14/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm Yên kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 28V1-0053; nhãn hiệu HONDA, loại WAVE S, năm sản xuất 2010, xe đăng ký lần đầu ngày 29/10/2010 tại thời điểm ngày 12/7/2021 có giá trị là 4.437.500đ (Bốn triệu, bốn trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm đồng).

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKSHY, ngày 14/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đã truy tố Ly Cui T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị:

- Tuyên bố: Ly Cui T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Ly Cui T từ 06 đến 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ly Cui T dưới mức thấp nhất hoặc mức khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### *[1] Về việc xem xét hành vi của Ly Cui T*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Ly Cui T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của Ly Cui T còn được chứng minh bằng lời khai của bị hại và toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 12/7/2021, tại lán vườn cam của gia đình ông Trịnh Thanh B (thuộc thôn Ngòi Sen, xã Yên Lâm, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang), Ly Cui T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô kiểm soát 28V1-0053 trị giá 4.437.500đ (Bốn triệu, bốn trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm đồng) của anh Lù Sào D.

Hành vi của bị cáo Ly Cui T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Vì vậy cần phải có mức hình phạt phù hợp để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, HĐXX cũng thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo có nghề nghiệp là lao động tự do, thu nhập không ổn định, thuộc hộ nghèo nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

### *[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.*

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

### *[3] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.*

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại là anh Lù Sào D không đề nghị gì về phần dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Về vật chứng: Ngày 10/8/2021, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu (anh Lù Sào D) 01 xe mô tô biển kiểm soát 28V1-0053 là vật chứng của vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Ly Cui T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- Tuyên bố: Bị cáo Ly Cui T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

#### *1. Về hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Ly Cui T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (15/7/2021).

#### *2. Về án phí và quyền kháng cáo:*

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ma Thị Tuyết Mai**

